

Số: 02/2021/QĐST-DS

Q, ngày 02 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/01/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/TLST - DS ngày 26/11/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP A, địa chỉ: Số 442 Ng, phường 5, quận 3, thành phố H.

+ Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh T, chức vụ: Tổng giám đốc;

+ Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Th, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ. Theo Quyết định ủy quyền số 824/UQ-QLN.20 ngày 12/8/2020.

+ Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Trường S, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ. Theo Quyết định ủy quyền số 99/UQ-QLN.20 ngày 15/10/2020

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1956 và bà Đinh Thị Nh, sinh năm 1968, cùng có địa chỉ: Khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh phải trả cho Ngân hàng A số tiền nợ tính đến ngày 25/01/2021 là: 570.884.980 đồng; Trong đó: Nợ gốc là 433.785.000 đồng, lãi trong hạn là 89.264.199 đồng, nợ quá hạn là 42.749.911 đồng, phạt chậm trả là 5.085.870

đồng.

Từ tháng 02/2021 đến tháng 09/2021, hàng tháng ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh phải thanh toán cho Ngân hàng A số tiền 10.000.000 đ (mười triệu đồng)/tháng. Số tiền này sẽ được trừ vào nợ gốc. Ngày trả nợ là ngày làm việc cuối cùng của tháng.

Chậm nhất vào ngày 31/10/2021, ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh phải trả cho Ngân hàng A số tiền nợ gốc còn lại là 353.758.000 đ (ba trăm năm mươi ba triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng), lãi trong hạn là 89.264.199 đ (tám mươi chín triệu hai trăm sáu mươi bốn nghìn một trăm chín mươi chín đồng), lãi quá hạn là 42.749.911 đ (bốn mươi hai triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn chín trăm mười một đồng), phạt chậm trả là 5.085.870 đ (năm triệu không trăm tám mươi năm nghìn tám trăm bảy mươi đồng) và tiếp tục tính lãi theo các hợp đồng: Hợp đồng tín dụng số 028.HDDTD1.054.17 và Hợp đồng cấp tín dụng số: QUN.CN.434.120417 các bên đã ký. Đối với khoản nợ chưa thanh toán, ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh còn tiếp tục phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Trường hợp ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 131, tờ bản đồ: 157 (thửa 14, tờ 10 GCN), tại khu L, phường M, thị xã Q, tỉnh Q theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CE 371667, số vào sổ cấp GCN: CH 02682 do Ủy ban nhân dân thị xã Q, tỉnh Q cấp ngày 04/4/2017 cho ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh.

Sau khi phát mại tài sản đảm bảo, nếu số tiền thu được dùng để trả nợ cho Ngân hàng A còn thừa thì trả lại cho người phải thi hành án; nếu số tiền thu được dùng để trả nợ còn thiếu thì người phải thi hành án phải tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần còn thiếu cho Ngân hàng A.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh phải chịu án phí dân sự là 14.272.000 đ (mười bốn triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng A số tiền 21.843.000 đ (hai mươi một triệu tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001626 ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Văn G và bà Đinh Thị Nh phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên ông G và bà Nh phải trả lại cho Ngân hàng ACB số tiền 5.000.000 đ (năm triệu đồng) mà Ngân hàng A đã nộp tạm ứng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị

kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND TX. Q;
- Chi cục THADS TX. Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Tuấn Anh